

Số: 54 /TTr-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014, Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030 đã hoàn thành theo kế hoạch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Đề án như sau:

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống trọng dụng nhân tài. Ở thời nào cũng vậy, thực tế đã chứng minh, nhân tài có vai trò đặc biệt quan trọng đối với quốc gia, đối với từng ngành, từng địa phương.

Trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được một số thành tựu trong công tác phát hiện và đào tạo tài năng trên lĩnh vực văn hóa nghệ thuật. Nhiều nghệ sĩ, giảng viên, học sinh, sinh viên đã đoạt được các giải thưởng cao tại các cuộc thi tài khu vực và quốc tế. Các tài năng trẻ là lực lượng nòng cốt, đóng vai trò chủ đạo trong công cuộc đào tạo nhân lực văn học, nghệ thuật có chất lượng và trình độ cao ở thế hệ kế tiếp và làm rạng danh cho đất nước, nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và thế giới.

Tuy nhiên, việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ vẫn còn nhiều hạn chế và chưa rõ nét, các chương trình đào tạo vẫn mang tính đại trà; chưa có phương thức tích cực và chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp, chính sách, cơ chế quản lý thích hợp và đồng bộ cho đào tạo, bồi dưỡng tài năng. Thực tế, từ trước đến nay ở Việt Nam, công tác đào tạo tài năng và tổ chức các cuộc thi quốc gia, tham gia các cuộc thi quốc tế để tài năng được thể hiện dựa trên sự giúp đỡ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các cơ sở đào tạo nước ngoài thông qua quan hệ hợp tác quốc tế; dựa trên cơ sở kinh nghiệm thực tế của các cơ sở đào tạo, của một số chuyên gia trong các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; chủ yếu tập trung ở một số ít các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật ở trung ương, trên cơ sở tự phát, và chưa xây dựng được quy trình, mô hình đào tạo phù hợp, thật sự có hiệu quả. Việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo tài năng đỉnh cao, lựa chọn thí sinh tham gia các cuộc thi trong nước và quốc tế, chăm lo bồi dưỡng, rèn luyện, đánh giá để các tài năng trẻ có điều kiện được phát triển và phát huy được tài năng phục vụ cho đất nước chưa được nghiên cứu, chưa thực sự được quan tâm, đầu tư đúng mức. Nhiều tài năng trẻ sau khi được phát hiện, đào tạo,

bồi dưỡng, khẳng định được tài năng qua các giải thưởng tại các cuộc thi trong nước và quốc tế, cũng chưa thực sự có môi trường thuận lợi để cống hiến, phát huy năng lực sau đào tạo; Vấn đề bố trí sử dụng và theo dõi, chăm lo cho sự phát triển của tài năng sau giai đoạn đào tạo chưa thực sự được quan tâm... Để văn hóa nghệ thuật phát triển, đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng trẻ lĩnh vực Văn hoá nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết.

Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” đã nêu: *“Nâng cao chất lượng các trường đào tạo văn học, nghệ thuật; hoàn thiện chương trình, nội dung, giáo trình... rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế độ chính sách đối với công tác đào tạo... Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài các năng khiếu, tài năng văn học, nghệ thuật...”*; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã chỉ rõ: *“Trọng dụng, tôn vinh trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân trên cơ sở cống hiến cho đất nước. Chú trọng phát triển năng khiếu và tài năng trẻ...”*.

Để cụ thể hóa quan điểm, chủ trương các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và chiến lược, kế hoạch hành động của ngành; với mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo văn hóa nghệ thuật nhằm tạo ra nhiều tài năng lĩnh vực Văn hóa nghệ thuật, đóng góp có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030” trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

a) Căn cứ mang tính quan điểm:

Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở quán triệt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước: Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 102/NQ-CP của Chính phủ và kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 33 -NQ/TW ngày 9/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

b) Căn cứ pháp lý: Luật Giáo dục đại học; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật Giáo dục nghề nghiệp; một số luật chuyên ngành trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và các văn bản hướng dẫn thực hiện các luật nêu trên. Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê

duyet "Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020"; Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP ngày 02/11/2005 của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Quyết định số 958/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án Xây dựng đội ngũ trí thức Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020"; Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 30/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giảng viên trình độ cao trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật giai đoạn 2011-2020"; Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2011-2020";

c) Căn cứ thực tiễn: Các Báo cáo tổng kết thực tiễn phát triển văn hóa nghệ thuật nước ta những năm qua. Chiến lược, quy hoạch phát triển của ngành; Các báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tài năng và kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá về công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tài năng của các cơ sở đào tạo văn hoá nghệ thuật trong cả nước và cơ quan quản lý nhà nước; Tài liệu tham khảo kinh nghiệm về công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tài năng của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

3. Phương pháp và các bước tiến hành xây dựng Đề án

a) Phương pháp:

- Tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin thứ cấp thu thập từ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, một số Bộ, ngành liên quan, các cơ sở đào tạo nghiên cứu, đào tạo và hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

- Điều tra khảo sát thực tế thu thập thông tin sơ cấp: Điều tra thống kê ở 54 cơ sở đào tạo văn hoá nghệ thuật trong cả nước. Quan sát, phỏng vấn ở một số cơ quan, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo, một số đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

- Phương pháp chuyên gia: Xin ý kiến chuyên gia, nhà quản lý, giảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật và các vấn đề liên quan.

b) Các bước thực hiện:

- Chuẩn bị: Xây dựng kế hoạch, đề cương, biểu mẫu thông kê, xin ý kiến, hoàn chỉnh và hội thảo.

- Thu thập tài liệu tham khảo, thông tin báo cáo của các cơ sở đào tạo văn hoá nghệ thuật trong cả nước.

- Thu thập thông tin từ các Bộ, ngành liên quan; làm việc với một số chuyên gia; xây dựng hoàn chỉnh các báo cáo, chuyên đề.

- Dự thảo Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030.

- Báo cáo tiến độ và kết quả sơ bộ trong Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tổ chức các cuộc họp, hội thảo xin ý kiến nội bộ ngành; hoàn chỉnh dự thảo Đề án; tổ chức thẩm định Đề án ở cấp Bộ.

- Lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan để hoàn chỉnh Đề án; lập hồ sơ để Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

4. Nội dung, bố cục Đề án

Ngoài phần mở đầu và phụ lục, nội dung chính của Đề án được bố cục thành 03 phần:

Phần thứ Nhất Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật của Việt Nam.

Phần thứ Hai Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030.

Phần thứ Ba Tổ chức thực hiện.

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, Ngành

a) *Về việc tiếp thu các ý kiến góp ý khác của các Bộ, Ngành:* Trên cơ sở các ý kiến đóng góp của các Bộ, Ngành, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa lại nội dung của Đề án, cụ thể là:

- + Điều chỉnh, bổ sung tại một số cụm từ và phần Tổ chức thực hiện theo ý kiến góp ý của Bộ Thông tin-Truyền thông, Bộ Nội Vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo
- + Bổ sung số liệu về các tài năng của một số lĩnh vực đạt giải cao trong các kỳ thi nghệ thuật trong nước và quốc tế.

- + Rà soát, chỉnh sửa lại tất cả các lỗi chính tả, lỗi kỹ thuật, căn chỉnh thống nhất mục lục và định dạng văn bản trong toàn Đề án.

b) *Về những ý kiến còn khác nhau giữa các Bộ, Ngành:* Trong số các ý kiến góp ý của các Bộ, có 2 nhóm ý kiến khác nhau, cụ thể:

- Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin-Truyền thông thống nhất, đồng thuận về tính đặc thù của các ngành/chuyên ngành trong đào tạo văn hoá nghệ thuật nên ủng hộ việc đề nghị trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thì cho rằng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cần xem xét, tập trung vào thực hiện 03 Đề án của ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong những năm qua... Nếu trường hợp bắt buộc phải xây dựng Đề án mới, đề nghị xem xét, bổ sung và làm rõ các nội dung vào Đề án. Về việc này, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xin được trình bày cụ thể, chi tiết tại Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ trình kèm theo, xin giữ quan điểm, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030”.

6. Kiến nghị

Sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực, tài năng đỉnh cao của chúng ta đang đối diện với thách thức lớn, những yêu cầu mới phức tạp đòi hỏi tăng chất lượng, đa dạng về phong cách, về thể loại nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân

lực của xã hội và hội nhập với thế giới. Bởi vậy, cần phải xây dựng một mô hình đào tạo tài năng đỉnh cao, tập trung các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu đào tạo đội ngũ nhân lực chất lượng cao đủ số lượng, đảm bảo về chất lượng và hợp lý về cơ cấu ngành nghề đào tạo như các văn kiện Đại hội của Đảng đều xác định phát triển mạnh khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và phát triển kinh tế tri thức. Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật thời kỳ hội nhập, thì việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến 2030” là rất cấp thiết. Để Đề án triển khai thực hiện đạt hiệu quả thiết thực và đúng với mục tiêu đề ra, cần có sự quan tâm của Chính phủ và các Ban, Bộ, Ngành, địa phương liên quan, sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp có thu, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật và đội ngũ trí thức trong, ngoài ngành. Vì vậy, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đến năm 2030”.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng CP Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Lưu: VT, ĐT, KT .11.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Thị Bích Liên

